

Giải VBT Tiếng Việt lớp 1 Chủ đề 24: Những người bạn đầu tiên - Chân Trời Sáng Tạo**Làm bạn với bố****1.Điền vào chỗ trống****Câu 1. (trang 27 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):****iêm/im****Trả lời:****Câu 2. (trang 27 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):**



chào hỏi



xin lỗi



cảm ơn

Trả lời:

Chào **hỏi** – xin **lỗi** – **cảm** ơn

2. Viết

Câu 1. (trang 28 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết một câu có từ ngữ em đã điền.

Trả lời:

Bác sĩ tiêm thuốc cho bệnh nhân.

Em thích chơi trốn tìm cùng bạn.

Em rất thích nuôi chim sáo.

Khi gặp người lớn phải chào hỏi.

Em xin lỗi mẹ vì đã không chào hỏi người lớn.

Em cảm ơn bà đã cho em bánh.

Câu 2. (trang 28 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết về những việc em thường làm với cha hoặc mẹ của em.



Trả lời:

- Em thường cùng bố chơi trò bác sĩ.
- Mẹ dạy em cắm hoa.

3. Chữa lỗi (trang 28 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):

Trả lời:

- Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

4. Tự đánh giá (trang 28 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



Trả lời:



Những trò chơi cùng ông bà**1.Điền vào chỗ trống****Câu 1. (trang 29 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):****ôm/ơ**

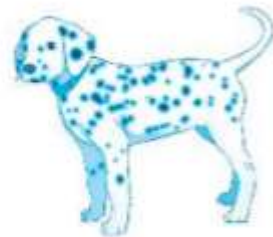
nấu c.....



câu t.....



chó đ.....

Trả lời:nấu c. **ơ**câu t. **ôm**chó đ. **ôm****Câu 2. (trang 29 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):****ng/ngh**



....ấm trăng



....e nhạc



cườiiêng ngả

Trả lời:



..ngấm trăng



nghe nhạc



cười nghiêng ngả

2. Viết

Câu 1. (trang 29 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết một câu có từ ngữ em đã điền

Trả lời:

- Minh rất thích đi câu tôm ở sông.
- Chú chú đốm chạy nhanh ngoài sân.
- Em đã biết nấu cơm giúp mẹ.
- Ông kể chuyện ngày xưa làm em cười nghiêng ngả.

- Em ngắm trăng cùng ông.
- Hai ông cháu cùng nghe nhạc.

Câu 2. (trang 30 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết về một người thân của em theo gợi ý ở hoạt động luyện nói (SGK.tr.60)

Trả lời:

Em rất yêu quý bà nội em. Bà năm nay 70 tuổi, tóc bà đã bạc gần hết, bà luôn chăm sóc em mỗi ngày. Mỗi khi ngủ cùng bà em lại được nghe những câu chuyện thật thú vị. Em mong bà sẽ ở mãi bên cạnh em!

3. Chữa lỗi (trang 30 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):

Trả lời:

- Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

4. Tự đánh giá (trang 30 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



Trả lời:

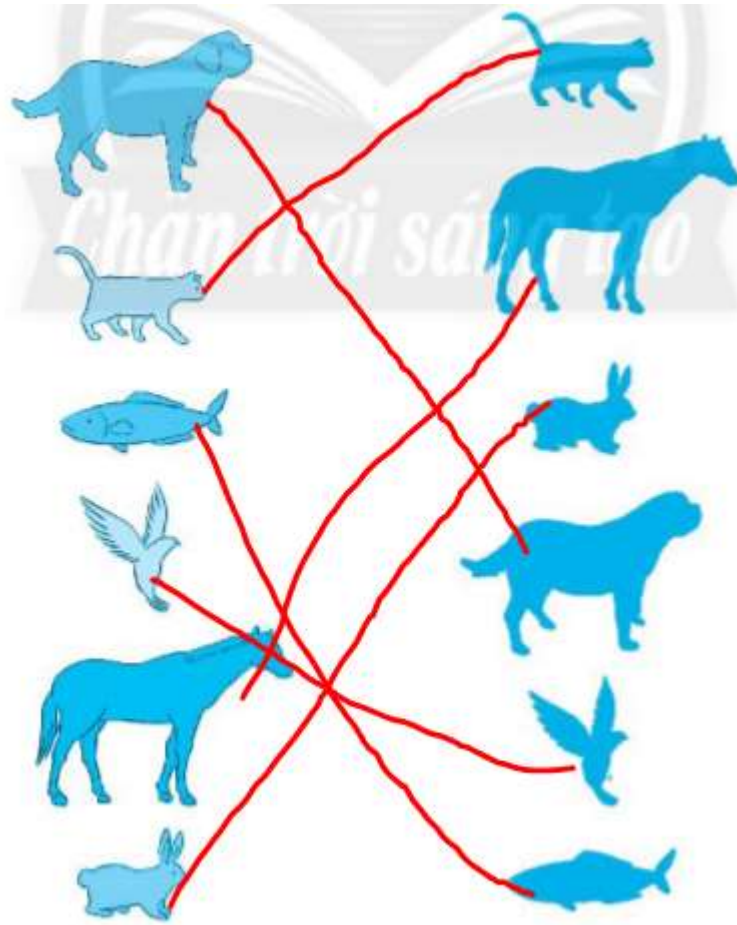


Thực hành

Câu 1. (trang 30 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Nói hình với bóng của con vật.



Trả lời:



Câu 2. (trang 31 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết tên các con vật ở bài tập 1 theo thứ tự của cột hình.

Trả lời:

1. Con chó
2. Con mèo
3. Con cá
4. Con chim bồ câu
5. Con ngựa
6. Con thỏ

Câu 3. (trang 31 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Nói với các bạn về một con vật nuôi mà em thích theo gợi ý sau:

-Đó là con vật gì?

-Em đặt tên cho nó là gì?

-Em thường làm gì với vật nuôi đó?

Trả lời:

- Đó là con mèo.

- Em đặt tên nó là Miu.

- Em thương chơi với nó và bế nó ngủ.

Câu 4. (trang 31 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết những điều em vừa nói với bạn.

Trả lời:

Nhà em nuôi một chú mèo con có bộ lông màu trắng. Em đặt tên nó là Miu. Nó mới được 3 tháng tuổi. Em thường bế nó và cho nó ăn. Mỗi khi nó ngủ, nó rất thích rúc vào người em.

Chữa lỗi (trang 31 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):

Trả lời: - Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

Tự đánh giá (trang 31 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



Trả lời:

